TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 515 /2019/QĐST-HNGĐ	*B, Ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 543/2019/TLST- VHNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Chị Đào Thanh H**; sinh năm 1979; ĐKHKTT và nơi ở: Số 5 Ngõ 97 đường V, phường L, quận B, thành phố H.

- **Anh Nguyễn Quảng H**, Sinh năm 1975; ĐKHKTT và nơi ở: P516 –E6 Khu Tập thể Q, phường Q, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đào Thanh H và anh Nguyễn Quảng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16 tháng 3 năm 2005 tại Uỷ ban nhân dân phường C, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 543/2019/TLST- VHNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thanh H và anh Nguyễn Quảng H.

- Về con chung: Chị Đào Thanh H và anh Nguyễn Quảng H có có 02 con chung là: Nguyễn Hà L, sinh ngày 29/6/2006 và Nguyễn Hải A, sinh ngày 14/9/2014. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Đào Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Hà L, sinh ngày 29/6/2006 và Nguyễn Hải A, sinh ngày 14/9/2014. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Quảng H cho đến khi chị Đào Thanh H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Quảng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Đào Thanh H và anh Nguyễn Quảng H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về khoản nợ: Chị Đào Thanh H và anh Nguyễn Quảng H xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ**,** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Đào Thanh H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lại thu số 0005866 ngày 08/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố H;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *UBND phường C, quận B, thành phố H.*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên